

Số: 06/2021/QĐST-DS

Đ, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST- DS ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Quý tín dụng nhân dân M; Địa chỉ: Tổ 2, khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Phạm Hữu T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Phạm Văn T; Chức vụ: Giám đốc (Theo Giấy ủy quyền số 159/GUQ ngày 15/12/2020).

* **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn T; Địa chỉ: Tổ 5, khu Đ, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thực hiện hợp đồng:

Các bên đương sự thống nhất chấm dứt Hợp đồng tín dụng số 14/17/HĐTD/MCF ngày 10 tháng 01 năm 2017 được ký kết giữa Quý tín dụng nhân dân M với anh Nguyễn Văn T.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ:

Anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân M (tính đến ngày 04/3/2021) tổng số tiền là: 226.381.054đ (Hai trăm hai mươi sáu triệu ba trăm tám mươi một nghìn không trăm năm mươi tư đồng), trong đó:

+ Nợ gốc: 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng).

+ Nợ lãi trong hạn: 15.621.667đ (Mười lăm triệu sáu trăm hai mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

+ Nợ lãi quá hạn: 759.387đ (Bảy trăm năm mươi chín nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng).

Phương án trả nợ như sau: Trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày 04/04/2021 cho đến ngày 04/04/2022), vào ngày 04 hàng tháng, mỗi tháng anh T phải trả số tiền là 10.000.000 đồng. Chậm nhất đến ngày 06/05/2022, anh T phải trả số tiền còn lại là: 106.381.054đ (Một trăm linh sáu triệu ba trăm tám mươi một nghìn không trăm năm mươi tư đồng).

Kể từ ngày 05/3/2021 trở đi, nếu anh Nguyễn Văn T vi phạm thời hạn cam kết trả nợ thì phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 14/17/HĐTD/MCF ngày 10 tháng 01 năm 2017 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân M với anh Nguyễn Văn T cho đến khi anh T hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ.

Trong trường hợp anh Nguyễn Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ cam kết trả nợ như trên thì Quỹ tín dụng nhân dân M có quyền yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm của anh Nguyễn Văn T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 14/17/HĐTC/MCF ngày 10 tháng 01 năm 2017 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân M với anh Nguyễn Văn T để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà số tiền thu được không đủ trả nợ thì anh Nguyễn Văn T vẫn phải tiếp tục trả số tiền còn nợ lại cho Quỹ tín dụng nhân dân M.

2.3. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.659.526đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn năm trăm hai mươi sáu đồng).

- Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.497.000đ (Năm triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000458 ngày 12/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. 4. Về chi phí tố tụng khác:

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ hết 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Quỹ tín dụng nhân dân M đã nộp tạm ứng số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên. Do đó, anh Nguyễn Văn T phải hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân M số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày Quỹ tín dụng nhân dân M có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Văn T không trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì còn

phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều,
- Lưu HS; Lưu VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tô Thị Thịnh